

QUAN HỆ ĐỐI NGOẠI

HIỆP ĐỊNH KHUNG

KHU MẬU DỊCH TỰ DO TRUNG QUỐC- ASEAN

BƯỚC PHÁT TRIỂN MỚI CỦA MỐI QUAN HỆ TRUNG QUỐC - ASEAN ĐẦU THẾ KỶ XXI

LÊ VĂN MỸ *

Dày 4 - 11 - 2002, tại Thủ đô Phnôm Pênh (Cămpuchia), các nhà lãnh đạo ASEAN và Trung Quốc đã chính thức thông qua *Hiệp định khung hợp tác kinh tế toàn diện giữa Trung Quốc và ASEAN*, dự tính đến năm 2010 sẽ xây dựng khu mậu dịch tự do Trung Quốc - ASEAN (gọi tắt là CAFTA). Sự kiện này đánh dấu bước phát triển mới của quan hệ Trung Quốc - ASEAN đầu thế kỷ XXI.

Bước vào thế kỷ XXI, với đặc điểm đa cực hoá thế giới và toàn cầu hoá kinh tế, Trung Quốc nhận thức được thời cơ có lợi cho việc phát triển toàn diện công cuộc hiện đại hoá đất nước, tiến tới một xã hội "tiểu khang" trong vòng 20 năm tới. Trung Quốc cho rằng toàn cầu hoá kinh tế không những thúc đẩy nhanh tiến trình nhất thể hoá mà còn làm gia tăng mạnh mẽ sự cạnh tranh giữa các quốc gia, đặc biệt là sự cạnh tranh quốc tế giữa các nước lớn. Mục tiêu chiến lược to

lớn của Trung Quốc là dân giàu nước mạnh, phải biến Trung Quốc là một nước lớn có tính khu vực thành một nước lớn tầm cỡ thế giới, phải đưa Trung Quốc từ một nước lớn về kinh tế thành một cường quốc kinh tế thế giới. Bước tiến CAFTA đã thể hiện sự cố gắng chung của ASEAN và Trung Quốc, đồng thời CAFTA chứng minh một thành công trong bước đi chiến lược của Trung Quốc đầu thế kỷ XXI.

Quá trình đi đến ký kết hiệp định khung CAFTA là cả một quá trình hợp tác-phát triển và hiểu biết lẫn nhau về chính trị, kinh tế, khoa học và kỹ thuật cũng như nhiều lĩnh vực khác giữa Trung Quốc và các nước ASEAN, đặc biệt là những cố gắng của Trung Quốc kể từ sau khi chiến tranh lạnh kết thúc.

Như chúng ta đã biết, ở Trung Quốc, từ sau Hội nghị Trung ương 3 khoá XI ĐCS Trung Quốc họp tháng 12 - 1978,

* TS. Viện Nghiên cứu Trung Quốc

lịch sử nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa đã mở ra một trang mới mà nội dung chủ yếu là xây dựng kinh tế, tiến hành "cải cách và mở cửa" nhằm xây dựng Trung Quốc trở thành quốc gia hiện đại hoá XHCN, giàu có, dân chủ, văn minh.

Chiến tranh lạnh kết thúc sau khi Liên bang CHXHCN Xô - viết sụp đổ năm 1991. Sự kết thúc của chiến tranh lạnh không chỉ làm thay đổi cục diện thế giới mà còn làm thay đổi cả cơ sở lợi ích và tính chất cơ cấu của các mối quan hệ quốc tế. Cùng với tiến trình đa cực hoá chính trị và toàn cầu hoá kinh tế, Trung Quốc cũng như các nước trong tổ chức ASEAN đều lần lượt tiến hành điều chỉnh chính sách ngoại giao của mình.

Chính sách ngoại giao của Trung Quốc đối với các nước ASEAN là: không kết thành đồng minh, không lấy ý thức hệ làm tiêu chuẩn xác định đối tượng hợp tác, nhấn mạnh chung sống hoà bình, láng giềng thân thiện, tăng cường hợp tác, cùng nhau phát triển. Ngược lại, các nước ASEAN cũng xem xét tầm quan trọng của vấn đề địa chính trị, địa kinh tế nên nhu cầu phát triển quan hệ hợp tác hữu nghị, cùng nhau phát triển với Trung Quốc là hết sức cần thiết.

Bước ngoặt trong quan hệ Trung Quốc với các nước ASEAN được đánh dấu vào đầu thập kỷ 90 thế kỷ XX khi Trung Quốc nối lại quan hệ ngoại giao với Indônêxia, thiết lập quan hệ ngoại giao với Singapo và bình thường hoá quan hệ với Việt Nam. Trung Quốc thường xuyên trao đổi các chuyến đi thăm cấp cao với các nước ASEAN,

không ngừng mở rộng quan hệ mậu dịch, kinh tế và văn hoá với các nước ASEAN.

Văn kiện Đại hội lần thứ XIV ĐCS Trung Quốc năm 1992 nhấn mạnh chính sách phát triển ngoại giao của Trung Quốc không lấy hình thái ý thức hệ làm chính và chuyển sang ngoại giao lấy phục vụ lợi ích kinh tế làm xuất phát điểm. Tăng cường công tác ngoại giao với các nước láng giềng, tích cực xây dựng mối quan hệ đối tác gần gũi, tin tưởng lẫn nhau với các nước ASEAN. Báo cáo do Tổng Bí thư ĐCS Trung Quốc Giang Trạch Dân đọc trước Đại hội nêu rõ: "Trong tình hình quốc tế có nhiều biến đổi phức tạp, công tác đối ngoại của nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, quan hệ hữu nghị láng giềng thân thiện với các nước xung quanh ta ở vào thời kỳ tốt nhất từ khi thành lập nước đến nay..."⁽¹⁾

Cuối năm 1994, Chủ tịch Trung Quốc Giang Trạch Dân đã tiến hành chuyến thăm 4 nước ASEAN là Singapo, Malaixia, Indônêxia và Việt Nam. Mối quan hệ láng giềng giữa Trung Quốc với 4 nước trên đã bước sang một giai đoạn phát triển mới, có ảnh hưởng quan trọng trong quan hệ Trung Quốc với các nước Đông Nam Á cũng như đối với việc giữ gìn hoà bình, ổn định và phát triển của khu vực. Chủ tịch Giang Trạch Dân đã hội đàm với những người lãnh đạo 4 nước, trao đổi ý kiến về các vấn đề quốc tế, tình hình khu vực cùng quan tâm cũng như quan hệ hợp tác song phương. Chủ tịch Giang Trạch Dân khẳng định lại rằng Trung Quốc trước sau như một sẽ cùng các nước Đông Nam Á ủng hộ lẫn nhau, cùng nhau phát triển. Trung

Quốc kiên định chủ trương công việc nội bộ của các nước Đông Nam Á chỉ có thể do nhân dân các nước Đông Nam Á tự giải quyết. Đối với những vấn đề bất đồng, các nước nên xuất phát từ toàn cục là bảo vệ lợi ích chung của nhân dân các nước, phát triển kinh tế, ổn định trong khu vực, hướng về tương lai, tìm những điểm đồng, gác lại những điểm bất đồng, mở rộng sự nhận thức chung, giải quyết hoà bình bằng hiệp thương và đối thoại⁽²⁾.

Ngày 26 - 2 - 1997, tại Bắc Kinh đã thành lập "Ủy ban hợp tác Trung Quốc - ASEAN". Ngoại trưởng Trung Quốc Tiền Kỳ Tham trong diễn văn tại lễ thành lập đã khẳng định Trung Quốc và các nước ASEAN có nhiều điểm đồng. Sự trỗi dậy của Trung Quốc, các nước ASEAN, các nước châu Á có lợi cho hoà bình, ổn định và phát triển kinh tế phồn vinh trong khu vực và thế giới⁽³⁾.

Độc họp ngày 17 - 4 - 1997 giữa các chức cấp cao ASEAN và Trung Quốc tại Hàng Sơn tỉnh An Huy, Trung Quốc là cuộc họp đầu tiên của Trung Quốc với ASEAN với tư cách Trung Quốc các đối thoại đầy đủ của ASEAN. Ngoại trưởng Ngoại giao Trung Quốc Gia Triển chủ trì hội nghị với đại diện 7 nước thành viên ASEAN. Ủy ban tư vấn, ASEAN và Trung Quốc mở rộng hợp tác thông qua 2 uỷ ban có về thương mại và đầu tư cũng như khoa học và kỹ thuật. Sau khi Trung Quốc được hưởng quy chế đối thoại đầy đủ, Ủy ban hợp tác ASEAN - Trung Quốc đã được thành lập với một ngân sách giá trị 700.000 USD, được gọi là Ủy ban hợp tác ASEAN - Trung Quốc⁽⁴⁾.

Cuộc gặp gỡ giữa những người đứng đầu Nhà nước, Chính phủ các nước thành viên ASEAN và Chủ tịch nước CHND Trung Hoa tại Kuala Lumpur (Malaysia) ngày 16 - 12 - 1997 đã ra Tuyên bố chung về sự hợp tác ASEAN - Trung Quốc hướng tới thế kỷ XXI. Những người đứng đầu Nhà nước, Chính phủ các nước thành viên ASEAN và Chủ tịch nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa bày tỏ sự hài lòng về những mối quan hệ đang phát triển nhanh chóng giữa ASEAN và Trung Quốc cũng như giữa từng nước thành viên ASEAN và Trung Quốc. Các bên nhất trí rằng việc củng cố các quan hệ này phục vụ cho những lợi ích cơ bản của mỗi dân tộc cũng như hoà bình, ổn định và sự thịnh vượng của khu vực châu Á - Thái Bình Dương⁽⁵⁾.

Trong thời gian diễn ra hội nghị "10+3" (ASEAN +3) tại Brunây tháng 11-2001, Trung Quốc và các nước trong Hiệp hội các nước Đông Nam Á đã đạt được thoả thuận về *Hiệp định khu mậu dịch tự do Trung Quốc - ASEAN (CAFTA)*. Điều này cho thấy, sau khi gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) tháng 11 - 2001, Trung Quốc sẽ mở rộng cánh cửa đối ngoại hơn nữa và mức độ ảnh hưởng của Trung Quốc trên trường quốc tế cũng sẽ lớn hơn rất nhiều.

Hội nghị "10+3" lần này có sự đột phá mới trong sự hợp tác giữa Trung Quốc và ASEAN. Về chính trị, Trung Quốc ký Hiệp định về khu vực Đông Nam Á là khu vực không có vũ khí hạt nhân và cũng xem xét việc ký kết Hiệp định hợp tác hữu nghị Đông Nam Á. Về kinh tế,

Trung Quốc - ASEAN trong vòng 10 năm tới sẽ thiết lập CAFTA và xác nhận 5 lĩnh vực ưu tiên hợp tác, trong đó có lĩnh vực nông nghiệp, thông tin, khai thác nguồn tài nguyên nhân lực, đầu tư vào nhau và khai thác lưu vực sông Mê Công.v.v... Qua đó cho thấy quan hệ đối tác hợp tác giữa Trung Quốc - ASEAN đang bước vào giai đoạn mới⁽⁶⁾.

Tại hội nghị Trung Quốc với các nước trong Hiệp hội Đông Nam Á (ASEAN) lần thứ 8 được tổ chức tại Phnôm pênh, thủ đô Căm - pu - chia ngày 4 - 11- 2002, Thủ tướng Trung Quốc Chu Dung Cơ đã nói quan hệ giữa Trung Quốc - ASEAN đang ở vào thời kỳ tốt nhất trong lịch sử. Hai bên nên củng cố những thành quả đã đạt được, đi sâu hợp tác, thúc đẩy quan hệ song phương bước vào giai đoạn mới phát triển toàn diện.

Thủ tướng Chu Dung Cơ đã đưa ra 3 kiến nghị nhằm thúc đẩy mối quan hệ giữa Trung Quốc - ASEAN.

- Khởi động tiến trình thành lập khu mậu dịch tự do Trung Quốc - ASEAN nhằm thúc đẩy hợp tác kinh tế toàn diện song phương;

- Khởi động triển khai hợp tác toàn diện lưu vực sông Mê Công, thúc đẩy tiến trình nhất thể hoá ASEAN;

- Khởi động hợp tác toàn diện lĩnh vực an ninh phi truyền thống nhằm bảo vệ ổn định và an ninh khu vực.

Trung Quốc - ASEAN đã thảo luận về "Tuyên bố hành vi các bên về biển Nam Trung Hoa"(biển Đông). Đây là sự tiến triển quan trọng trong quan hệ Trung

Quốc - ASEAN, việc này chẳng những đánh dấu sự tin tưởng sâu sắc lẫn nhau về mặt chính trị giữa Trung Quốc - ASEAN, mà còn có lợi cho việc bảo vệ hoà bình và ổn định khu vực⁽⁷⁾.

Từ những đề án tích cực của Trung Quốc và sự nỗ lực của Trung Quốc và các nước ASEAN, Trung Quốc và ASEAN đã ký được thoả thuận về *Hiệp định khung khu mậu dịch tự do Trung Quốc - ASEAN*. Hiệp định này không chỉ nhất trí hoàn thành FTA trong vòng 10 năm, mà bao gồm cả việc tăng cường hợp tác trong lĩnh vực kinh tế, mậu dịch, đầu tư. Vòng thương lượng FTA được bắt đầu vào năm 2003 và phần đầu đạt sự nhất trí trong thời gian ngắn nhất. Việc ký FTA bao gồm cả hợp tác để đạt đồng đều về hiệu quả kinh tế của các nước mới gia nhập ASEAN và giảm bớt khoảng cách chênh lệch trong khu vực, tự do hoá trước đối với lĩnh vực nông sản - lĩnh vực mà các nước ASEAN có nhiều quan tâm - cho thấy Trung Quốc rất quan tâm tới ASEAN.

Bối cảnh của đề án FTA do Trung Quốc đưa ra đối với các nước ASEAN nhằm: *Thứ nhất*, Trung Quốc muốn tăng cường quan hệ với các nước ASEAN. *Thứ hai*, Trung Quốc muốn xoá đi nhận thức về "mối đe dọa từ Trung Quốc" đối với ASEAN. *Thứ ba*, ASEAN có tầm quan trọng không chỉ là nơi nhập khẩu hàng hoá của Trung Quốc, mà còn là nơi cung cấp dầu mỏ và khí đốt cho Trung Quốc.

Về phần mình, các nước ASEAN hy vọng nhiều vào xuất khẩu sang thị

trường Trung Quốc. Cạnh tranh với hàng hoá sản xuất tại Trung Quốc là rất lớn, vì vậy đây là sự thách thức. Nhưng thị trường Trung Quốc tiếp tục tăng trưởng sẽ tạo ra sức hút về xuất khẩu. Trong bối cảnh muốn giảm bớt mức độ lệ thuộc quá nhiều vào Mỹ, lại đang phải đối mặt với thị trường trì trệ của Nhật Bản, các nước ASEAN quan tâm hơn tới Trung Quốc. ASEAN còn chú ý tới lĩnh vực đầu tư và du lịch từ Trung Quốc. Việc đạt được thoả thuận khung FTA là nhờ sự nhất trí về lợi ích giữa đôi bên cũng như thái độ tích cực của Trung Quốc hướng tới việc mở cửa thị trường hàng nông sản và phát triển kinh tế.

Việc thành lập khu mậu dịch tự do Trung Quốc - ASEAN sẽ là một sự khởi đầu tốt đẹp đối với cả hai bên và toàn bộ khu vực đặc biệt trong lĩnh vực hợp tác kinh tế. Nó không những phù hợp nguyện vọng chung của Trung Quốc và ASEAN cũng như lợi ích của cả 2 bên mà nó còn phù hợp với xu thế phát triển nhất thể hoá của khu vực, đồng thời có tác dụng đóng góp cho an ninh khu vực, lập nên một cơ chế quốc tế phù hợp. Kết quả của sự ký kết cho thấy rõ hơn rằng Trung Quốc ngày nay đã từ chủ nghĩa lý tưởng chuyển sang chủ nghĩa thực tế có lý tính. Qua đây còn có thể hiểu rõ được chiến lược khu vực của Trung Quốc. Một nhà chiến lược của Trung Quốc có viết rằng điều cốt lõi lợi ích an ninh của Trung Quốc là phải tạo nên được một môi trường an ninh quốc tế hoà bình, ổn định để có lợi cho cải cách mở cửa. Trước hết phải giữ được hoà bình và ổn định biên giới trên đất liền làm chỗ dựa cho chiến lược. Sau đến là trên biên giới biển. Phải hợp tác với các nước lớn đảm

bảo chắc chắn cho hoà bình và ổn định ở Đông Bắc Á... Phải hợp tác có tính chiến lược với Đông Nam Á, bắt tay từ việc hợp tác kinh tế, thúc đẩy phát triển khu mậu dịch tự do ASEAN nhằm cải thiện môi trường chiến lược của Trung Quốc⁽⁸⁾.

Sự đồng lợi ích giữa ASEAN và Trung Quốc sẽ là động lực thúc đẩy CAFTA đạt triển vọng trong tương lai./.

CHÚ THÍCH

(1) Văn kiện Đại hội ĐCS Trung Quốc lần thứ XIV, Thông tấn xã Việt Nam (TTXVN), tài liệu tham khảo đặc biệt (TLTKĐB) ngày 14-10-1992.

(2) Đài Bắc Kinh (Trung Quốc) xã luận ngày 23 - 11 - 1994, TTXVN, TLTKĐB ngày 26 - 11 - 1994.

(3) Thông cáo báo chí của cuộc gặp lần thứ nhất Ủy ban Hợp tác hỗn hợp ASEAN - Trung Quốc, TTXVN, TLTKĐB ngày 19 - 3 - 1997.

(4) Báo Dân tộc (Thái Lan) ngày 17 - 4 - 1997, TTXVN, TLTKĐB ngày 22- 4 - 1997.

(5) Tuyên bố chung của cuộc gặp gỡ giữa những người đứng đầu Nhà nước, Chính phủ các nước thành viên ASEAN và Chủ tịch nước CHND Trung Hoa tại Kuala Lumpur ngày 16-12-1997 TTXVN, TLTKĐB ngày 26- 12 - 1997.

(6) TTXVN, TLTKĐB ngày 11 - 12 - 2002.

(7) TTXVN, TLTKĐB ngày 7 - 11 - 2002.

(8) Trung Quốc đại chiến lược, Hồ An Cương chủ biên, Nhà xuất bản Nhân dân Chiết Giang, Trung Quốc, 2003, trang 97 - 98.